

CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HỒNG PHI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HỒNG PHI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HONGPHI SERVICES TRADING AND IMPORT EXPORT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HONGPHI SERTRAIMEX CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108601285

3. Ngày thành lập: 24/01/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn 8, Xã Đình Xuyên, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
2.	Cho thuê xe có động cơ	7710
3.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
4.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
5.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
6.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
7.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
8.	Xây dựng nhà để ở	4101
9.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
10.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
11.	Bán buôn thực phẩm	4632
12.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy Chi tiết: - Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy - Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
13.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
14.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn quặng kim loại - Bán buôn sắt, thép	4662

15.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
16.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
17.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
18.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
19.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
20.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
21.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác - Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4530
22.	Bán mô tô, xe máy Chi tiết: - Bán buôn mô tô, xe máy. - Bán lẻ mô tô, xe máy.	4541
23.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
24.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
25.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
26.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
27.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
28.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
29.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
30.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
31.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Môi giới bất động sản (Luật kinh doanh bất động sản 2014).	6820
32.	Xây dựng nhà không để ở	4102
33.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
34.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
35.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
36.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
37.	Đại lý du lịch	7911
38.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299(Chính)

39.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
40.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
41.	Bốc xếp hàng hóa	5224
42.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
43.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
44.	Quảng cáo	7310
45.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa, môi giới mua bán hàng hóa	4610
46.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (không bao gồm thiết bị phát, thu-phát sóng vô tuyến điện)	4652
47.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
48.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
49.	Bán buôn đồ uống	4633
50.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
51.	Điều hành tua du lịch	7912
52.	Bán buôn tổng hợp (Trừ các loại Nhà nước cấm)	4690
53.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
54.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
55.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
56.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
57.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
58.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
59.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
60.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
61.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
62.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
63.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN HỒNG HÀ	Thôn 8, Xã Đình Xuyên, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.400.000.000	80,000	001078017101	
2	NGUYỄN THỊ TỨ	Thôn Tể Xuyên, Xã Đình Xuyên, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	600.000.000	20,000	013239867	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN HỒNG HÀ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 18/02/1978

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001078017101

Ngày cấp: 23/01/2018

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 8, Xã Đình Xuyên, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn 8, Xã Đình Xuyên, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội